

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC BÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số **931** /CBTT -TĐTB-P5
V/v: Giải trình biến động lợi
nhuận sau thuế, điều chỉnh hồi
tổ Báo cáo tài chính quý 2 năm
2011

Yên Bái, ngày **22** tháng 7 năm 2011

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức niêm yết: **Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà**
2. Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà**
3. Mã chứng khoán niêm yết: **TBC**
4. Nội dung:

4.1 Giải thích nguyên nhân dẫn đến biến động tăng lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2011 so với quý 2 năm 2010:

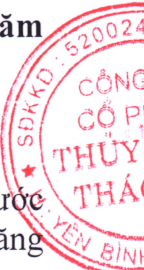
- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 2/2010 đạt : 2.845.498.334 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 2/2011 đạt : 9.760.699.910 đồng

Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2011 tăng so với quý 2 năm 2010 do nguồn nước về hồ quý 2 năm 2011 tăng so với quý 2 năm 2010 dẫn đến sản lượng điện phát tăng làm cho Doanh thu tăng, Lợi nhuận sau thuế tăng.

4.2 Giải trình hồi tố Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2011:

Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2011 được điều chỉnh hồi tố do giá bán điện năm 2010 của Công ty tăng từ 477 đ/Kwh (bằng 90% giá hợp đồng mua bán điện 827/HĐMBĐ-EVN-TĐTB ngày 12/07/2006) lên 530 đ/Kwh theo Nghị quyết 395/NQ-HĐTV của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ngày 29/06/2011. Số liệu trên báo cáo tài chính được trình bày lại như sau:

Khoản mục trên BCTC	Số liệu theo BCTC năm 2010 đã kiểm toán	Số liệu trình bày lại	Chênh lệch
I. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh:			
Chỉ tiêu:	Năm 2010	Năm 2010	
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.933.229.827	146.536.773.242	14.603.543.415
- Giá vốn hàng bán	80.530.852.554	81.250.493.177	719.640.623
- Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	47.678.069.823	61.561.972.615	13.883.902.792



- Chi phí thuế TNDN hiện hành	6.408.804.442	7.797.194.721	1.388.390.279
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	41.269.265.381	53.764.777.894	12.495.512.513
II. Bảng cân đối kế toán:			
Chỉ tiêu:	Số liệu theo BCTC năm 2010 đã kiểm toán	Số liệu trình bày lại	Chênh lệch
1. TÀI SẢN			
- Các khoản phải thu ngắn hạn			
<i>Phải thu khách hàng</i>	61.456.149.920	77.520.047.677	16.063.897.757
- Tài sản ngắn hạn khác			
<i>Thuế và các khoản phải thu Nhà nước</i>	350.074.373	73.788.571	(276.285.802)
2. NGUỒN VỐN			
- NỢ PHẢI TRẢ			
<i>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</i>	3.795.142.769	6.367.601.588	2.572.458.819
<i>Phải trả người lao động</i>	5.281.577.089	5.965.097.712	683.520.623
<i>Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác</i>	17.729.981.092	17.766.101.092	36.120.000
- VỐN CHỦ SỞ HỮU			
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	41.261.195.083	53.756.707.596	12.495.512.513

Trên đây là nội dung giải trình và công bố thông tin báo cáo tài chính quý 2 năm 2011 của Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà. Báo cáo tài chính quý 2 năm 2011 được đăng tải đầy đủ trên website www.thacba.vn

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Phụ trách công bố thông tin;
- Lưu P1, P5.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Chính